

Đi đôi với việc cung cấp Bao thương binh xã hội ở xã, cần tiến hành nhanh chóng việc chấn chỉnh và cung cấp hệ thống tờ chức ngành thương binh xã hội từ trung ương đến địa phương.

3. Tờ chức cho anh chị em thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình quân nhân bảo công, bình công và tờ chức biếu dương thành tích, động viên anh chị em thi đua lập thành tích hướng ứng ngày truyền thống 27-7.

4. Trong hoàn cảnh có chiến tranh phá hoại, việc tờ chức ngày Thương binh liệt sĩ phải đơn giản, tránh hình thức, tránh tập trung đông người để liên hoan, ăn uống, điều cốt yếu là nhân dịp này giải quyết được những vấn đề thiết thực, bảo đảm việc thi hành chính sách, bảo đảm những quyền lợi chính đáng về vật chất, tinh thần cho anh chị em, phát huy truyền thống cách mạng của anh chị em thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và gia đình quân nhân.

Bộ Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Bộ Quốc phòng (Tổng cục Chính trị) hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 29 tháng 6 năm 1972

K.T. Thủ tướng Chính phủ

*Phó Thủ tướng
LÊ THANH NGHI*

THÔNG TƯ số 191-TTg ngày 3.7.1972 về việc xuất bản tờ công báo cho cấp xã*.

Thủ tướng Chính phủ đã có quy định tờ Công báo nước Việt-nam dân chủ cộng hòa được cung cấp đến Ủy ban hành chính xã để phổ biến rộng rãi các chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ và nhân dân ở xã (thông tư số 44-TTg ngày 30 tháng 4 năm 1965). Nhưng để cho nội dung tờ công báo xã thích hợp với cán bộ và nhân dân ở xã, và sau khi tham khảo ý kiến của các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố và một số Ủy ban hành chính huyện, xã, Thủ tướng Chính phủ quyết định :

1. Cho xuất bản tờ công báo cho cấp xã bắt đầu từ năm 1973.

* Gọi tắt là Công báo xã.

2. Tờ công báo cho cấp xã sẽ trích đăng những văn bản đã đăng trong Công báo nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, có nội dung sau đây :

— Các vấn đề về tờ chức và hoạt động của các cơ quan Nhà nước ở xã ;

— Các vấn đề về nghĩa vụ và quyền lợi của người dân ở xã ;

— Những luật lệ chung mà mọi người dân cần phải biết.

3. Tờ công báo cho cấp xã xuất bản 3 tháng một kỳ và sẽ cấp cho các đối tượng sau đây :

— Ở xã, thị trấn là đối tượng chủ yếu, sẽ cấp 5 (năm) số cho Ủy ban hành chính, Đảng ủy Đảng Lao động Việt-nam, Mặt trận Tổ quốc, Ban thông tin xã, và Ban quản trị hợp tác xã ;

— Ở huyện sẽ cấp 2 (hai) số cho Ủy ban hành chính huyện và Phòng Thông tin huyện để hướng dẫn xã trong việc phổ biến và sử dụng công báo xã ;

— Ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sẽ cấp 1 (một) số cho bộ phận nội chính của Ủy ban hành chính.

4. Tờ công báo cho cấp xã là tài liệu chính thức của Nhà nước, nên việc sử dụng, bảo quản cũng phải như các loại công văn, giấy tờ của Nhà nước, vì vậy :

— Khi nhận được công báo xã, Ủy ban hành chính xã phải phổ biến rộng rãi cho cán bộ và mọi người dân trong xã.

— Ủy viên thường trực của các cơ quan, đoàn thể, Ban quản trị hợp tác xã được cấp công báo xã có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn để phục vụ thường xuyên cho những người muốn tìm đọc, tra cứu, nhất là các đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trong xã và trong hợp tác xã.

— Ban thông tin xã phải thông báo cho nhân dân biết những văn bản đăng trong công báo xã và phải tạo điều kiện để người dân có thể mượn đọc ở nhà văn hóa của xã được dễ dàng.

— Mọi người phải giữ gìn tờ công báo xã như các tài sản khác của Nhà nước, không được đe dọa mất mát, thất lạc và không ai được lấy làm của riêng.

5. Căn cứ vào đối tượng phân phối nêu ở trên, Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông báo cho các cơ quan, đơn vị được cấp công báo xã biết, đồng thời phản ánh cho Phó Thủ tướng (Vụ Pháp chế) số lượng cần cung cấp cho mỗi địa phương trước ngày 1 tháng 9 năm 1972.

Ở những xã thuộc vùng núi cao mà Ủy ban hành chính tỉnh xét thấy tạm thời chưa nên gửi công báo xã về thì cũng phản ánh cho Phó

Thủ tướng biết, mặt khác Ủy ban hành chính huyện ở những nơi đó có trách nhiệm phò biến bằng tiếng địa phương những quy định đãng trong công báo xã để cho cán bộ và nhân dân các xã nói trên nắm được luật lệ Nhà nước.

Việc đưa luật lệ về xã là rất cần thiết, chúng ta chưa có nhiều kinh nghiệm. Mong Ủy ban hành chính các cấp, trong quá trình sử dụng công báo xã, nếu có ý kiến gì xin báo cáo cho Thủ tướng Chính phủ biết để cải tiến dần.

Hà-nội, ngày 3 tháng 7 năm 1972

T. L. Thủ tướng Chính phủ
Chủ nhiệm Văn phòng Thủ tướng
ĐẶNG THÍ

CHỈ THỊ số 192-TTg ngày 3-7-1972 về việc bổ sung một số chế độ đối với công nhân lái xe ô-tô vận tải trong thời chiến.

Nhiệm vụ bảo đảm giao thông vận tải trong tình hình hiện nay, nhất là vận tải ô-tô đang hoạt động trên các tuyến đường ra tiền tuyến bị địch đánh phá ác liệt, có tầm quan trọng đặc biệt. Nhiệm vụ đó đòi hỏi mỗi công nhân, viên chức ngành giao thông vận tải phải nêu cao tinh thần phấn đấu dũng cảm như chiến sĩ ngoài mặt trận để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phục vụ chiến đấu và sản xuất trong tình hình mới.

Để thực hiện nhiệm vụ đó, một mặt các ngành, các cấp phải làm tốt công tác tö chức và tăng cường công tác giáo dục tư tưởng cho cán bộ, công nhân, viên chức, mặt khác, phải hết sức chăm lo tö chức đời sống để tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp cho công nhân, viên chức ngành giao thông vận tải hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải, sau khi đã trao đổi với các ngành liên quan, Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung một số chế độ sau đây áp dụng cho công nhân lái xe ô-tô vận tải và những cán bộ, công nhân viên làm nhiệm vụ thường xuyên trên xe đang hoạt động trên các tuyến đường vận tải ô-tô từ Thanh-hoa trở vào.

1. Về trang bị.

a) *Trang bị cho mỗi người lao động* gồm công nhân lái xe và phụ lái xe, cán bộ, công nhân thường xuyên đi theo xe (đội trưởng, đội phó, cán bộ kỹ thuật, công nhân sửa chữa) :

— 1 bộ quần áo vải, thời hạn sử dụng đối với công nhân lái xe, phụ lái xe và thợ sửa chữa xe là 9 tháng ; đối với cán bộ thường xuyên đi theo xe là 18 tháng ;

— 1 đôi giày vải, thời hạn sử dụng : 18 tháng ;

— 1 mũ vải (có lưỡi trai), thời hạn sử dụng : 18 tháng ;

— 1 vồng bạt, thời hạn sử dụng : 4 năm ;

— 1 bao đựng gạo, thời hạn sử dụng : 1 năm ;

— 3 mét ni-lông che mưa, thời hạn sử dụng : 2 năm ;

— 1 mũ sắt ;

— 1 bì-dông đựng nước.

b) *Trang bị cho mỗi xe ô-tô :*

— 2 xoong nhôm cỡ 18 — 24, nếu thiếu xoong thì thay thế bằng cặp lồng nhôm,

— 1 xéng quân dụng,

— 1 cuốc chim,

— 1 dao rựa,

— 1 đèn pin,

— 1 đôi pin (dùng 1 tháng),

— 1 túi thuốc cấp cứu phòng không,

— 1 túi đựng phiếu vận chuyển.

Những vật dụng nói trên được cấp phát rõ nếu bị địch đánh hỏng, cháy hoặc mất, có sự xác nhận của thủ trưởng đơn vị thì được cấp phát lại cái khác.

2. Về tiêu chuẩn lương thực, thực phẩm.

a) *Lương thực :*

— Lái xe và phụ lái xe, thợ sửa chữa lưu động thường xuyên đi theo xe hưởng tiêu chuẩn mỗi tháng 21 kilogram lương thực.

— Cán bộ thường xuyên đi theo xe hưởng tiêu chuẩn mỗi tháng 18 kilogram lương thực.

Hàng tháng mỗi người được mua 2 kilogram lương khô dự trữ, tính trong phạm vi tiêu chuẩn lương thực nói trên.

Các định lượng nói trên đây chưa tính phần lương thực theo chế độ bồi dưỡng hiện vật ca đêm.

09672351

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com